SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO TP. HCM

**TRƯỜNG THPT LƯƠNG VĂN CAN**

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I**

**NĂM HỌC 2021 – 2022**

**MÔN NGỮ VĂN - KHỐI 12**

**Thời gian làm bài: 90 phút**

1. **ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:**

*Chúng ta cũng sẽ không phung phí thời gian để mơ mộng về tương lai hay nuối tiếc quá khứ. Từng giây phút ta đang sống trong bầu không khí trong lành quanh ta đều quý giá. Từng con người mà ta có may mắn được tiếp xúc cũng đều quý giá ... Niềm vui của ta chỉ có được trong một sự tiếp xúc thật lòng mà không nằm trong những mơ mộng viễn vông. Đến một bông hoa, một cành lá…chúng ta cũng cần phải tiếp xúc thật lòng như vậy mới có thể cảm nhận được sự hiện hữu và vẻ đẹp của chúng.*

*Thời gian quý giá vẫn liên tục trôi qua không dừng nghỉ. Hãy sống như thế nào để thời gian trở thành một dòng sông, một dòng suối mát cuộn tràn niềm vui và hạnh phúc đến với ta trong dòng chảy không ngừng của nó. Chỉ như thế chúng ta mới không bỏ phí đi giá trị của thời gian, và mới nhận ra được hạnh phúc là một điều hoàn toàn có thật.*

(Trích *Hạnh phúc là điều có thật,* Nguyễn Minh Tiến, NXB Văn hóa Thông tin, 2007, tr.13)

**Câu 1.** *(0,5 điểm)* Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.

**Câu 2.** *(0,5 điểm)*Theo tác giả, chúng ta sẽ không phung phí thời gian vào việc gì?

**Câu 3.** *(1,0 điểm)* Chỉravànêutác dụng của biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong các câu sau: “*Từng giây phút ta đang sống trong bầu không khí trong lành quanh ta đều quý giá. Từng con người mà ta có may mắn được tiếp xúc cũng đều quý giá.*”

**Câu 4.** *(1,0 điểm)* Thông điệp nào của đoạn trích trên có ý nghĩa nhất đối với anh/chị? Vì sao?

1. **LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1 (***2*,*0* *điểm***)**

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về giá trị của thời gian.

**Câu 2 (***5,0 điểm****)***

Trình bày cảm nhận của anh/chị về đoạn thơ sau:

- Mình về mình có nhớ ta  
Mười lăm năm ấy thiết tha mặn nồng.  
 Mình về mình có nhớ không  
Nhìn cây nhớ núi, nhìn sông nhớ nguồn?

- Tiếng ai tha thiết bên cồn  
Bâng khuâng trong dạ, bồn chồn bước đi  
 Áo chàm đưa buổi phân li  
Cầm tay nhau biết nói gì hôm nay…

(Trích *Việt Bắc -* Tố Hữu, *Ngữ văn 12*, Tập một, NXB Giáo dục VN, 2020, tr. 109)

------------**Hết**------------

**ĐÁP ÁN KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**

**NĂM HỌC 2021 – 2022**

**MÔN NGỮ VĂN - KHỐI 12**

**Thời gian làm bài: 90 phút**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
|  |  | **ĐỌC HIỂU** | **3,0** |
| **I** | 1 | PTBĐ chính: nghị luận | 0,5 |
|  | 2 | Theo tác giả, chúng ta sẽ không phung phí thời gian để mơ mộng về tương lai hay nuối tiếc quá khứ. | 0,5 |
|  | 3 | - Biện pháp nghệ thuật: Điệp cấu trúc: “*Từng giây phút … đều quý giá. Từng con người ….. đều quý giá”*  *-* Tác dụng: Tăng hiệu quả biểu đạt, tạo sự chặt chẽ, mạch lạc trong lập luận; nhấn mạnh giá trị của thời gian. | 1,0 |
|  | 4 | Học sinh rút ra một thông điệp có ý nghĩa nhất đối với bản thân. Có thể theo gợi ý sau:  - Sự quý giá của thời gian  - Cảm nhận hạnh phúc từ những điều bình dị xung quanh  - Tận dụng thời gian để làm những việc có ý nghĩa, tìm thấy hạnh phúc cho bản thân… | 1,0 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **7,0** |
|  | **1** | **NLXH** | **2,0** |
|  |  | a. Đảm bảo yêu cầu hình thức đoạn văn | 0,25 |
|  |  | Có thể trình bày theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng – phân – hợp, móc xích hoặc song hành |  |
|  |  | b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận | 0,25 |
|  |  | Sự quý giá của thời gian. |  |
|  |  | c. Lựa chọn thao tác lập luận phù hợp để triền khai vấn đề theo nhiều cách nhưng cần làm rõ nội dung | 1,0 |
|  |  | Có thể triển khai theo hướng:  - Thời gian là giây phút, ngày giờ, ngày tháng. Thời gian rất quý giá “thời gian là vàng”, một đi không trở lại.  + Qua thời gian, con người dần lớn khôn, trưởng thành, có nhiều trải nghiệm đáng quý.  + Thời gian giúp ta làm được nhiều điều có ý nghĩa trong cuộc sống: học tập, vui chơi, tận hưởng những niềm vui bên người thân,…  + Mỗi giây mỗi phút đều rất quý giá, đáng trân trọng. Nếu chúng ta biết vận dụng nó để làm được những điều tốt đẹp thì cuộc sống sẽ ngày càng có giá trị, ta sẽ thêm yêu đời hơn.  - Biết cách lên kế hoạch, sắp xếp mọi việc sao cho sử dụng quỹ thời gian hiệu quả nhất: biết phân chia hợp lý giữa thời gian học tập và vui chơi giải trí...  - Ngày nay vẫn còn một bộ phận giới trẻ chưa biết quý trọng giá trị của thời gian, để thời gian trôi đi vô nghĩa, không tích lũy được giá trị cho bản thân… |  |
|  |  | d. Chính tả, dùng từ, đặt câu | 0,25 |
|  |  | Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu. |  |
|  |  | e. Sáng tạo | 0,25 |
|  |  | Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận. |  |
|  | **2** | **NLVH** | **5,0** |
|  |  | a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận | 0,5 |
|  |  | Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận được vấn đề. |  |
|  |  | b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận | 0,5 |
|  |  | Phân tích nội dung và nghệ thuật đoạn thơ |  |
|  |  | c. Triển khai vấn đề cần nghị luận thành các luận điểm phù hợp theo trình tự, sử dụng tốt các thao tác lập luận, biết kết hợp giữa nêu lí lẽ và đưa dẫn chứng, có cảm nhận sâu sắc. | 3,0 |
|  |  | *\* Giới thiệu tác giả (0,25 điểm), tác phẩm và đoạn thơ (0,25 điểm)*  *\* Cảm nhận về đoạn thơ*  - Đoạn thơ diễn tả khung cảnh chia tay đầy xúc động giữa người dân Việt Bắc và cán bộ cách mạng.  - **4 câu đầu (**Lời người ở lại): Hai câu hỏi đều hướng về nỗi nhớ, một nỗi nhớ về thời gian “mười lăm năm”, một nỗi nhớ về không gian: sông, núi, nguồn. Đó là khoảng thời gian, không gian gắn bó biết bao kỉ niệm của người dân Việt Bắc với cán bộ cách mạng.  - 4 câu sau (Lời người ra đi): Tình cảm, tâm trạng vấn vương, bịn rịn của người cán bộ về xuôi trong buổi chia tay đầy lưu luyến thể hiện qua các từ ngữ “tha thiết”, “bâng khuâng”, “bồn chồn”, qua hành động “cầm tay nhau biết nói gì” …  - Đoạn thơ có những đặc sắc về nghệ thuật: kết cấu đối đáp, đại từ xưng hô “ta” - “mình”, câu hỏi tu từ, biện pháp hoán dụ, điệp ngữ... |  |
|  |  | d. Chính tả, dùng từ, đặt câu | 0,5 |
|  |  | Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu. |  |
|  |  | e. Sáng tạo | 0,5 |
|  |  | Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận. |  |
|  |  | **ĐIỂM TOÀN BÀI THI : I + II = 10,00 điểm** |  |